

Số: 1839/QĐ-LĐTBXH

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt ngành, nghề trọng điểm; trường tư thục, trường có vốn đầu tư nước ngoài và trường thuộc doanh nghiệp nhà nước được lựa chọn ngành, nghề trọng điểm giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 630/QĐ-TTg ngày 29/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển dạy nghề thời kỳ 2011-2020;

Căn cứ Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ đề nghị của các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cơ quan, tổ chức đại diện quyền sở hữu trường về việc điều chỉnh, bổ sung ngành, nghề trọng điểm và trường được lựa chọn để đầu tư ngành, nghề trọng điểm giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025;

Xét đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt ngành, nghề trọng điểm; trường tư thục, trường có vốn đầu tư nước ngoài và trường thuộc doanh nghiệp nhà nước được lựa chọn ngành, nghề trọng điểm giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025 như sau:

1. Ngành, nghề trọng điểm theo cấp độ quốc tế, khu vực ASEAN và quốc gia (*Chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo*).

2. Trường cao đẳng, trường trung cấp tư thục; trường có vốn đầu tư nước ngoài và trường thuộc doanh nghiệp nhà nước được lựa chọn ngành, nghề trọng điểm (*Chi tiết tại Phụ lục số 02 kèm theo*).

3. Căn cứ vào tình hình thực tế các ngành, nghề trọng điểm và trường được lựa chọn ngành, nghề trọng điểm tại Khoản 1 và 2 nêu trên có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với các trường có ngành, nghề trọng điểm:

- Nhà nước hỗ trợ việc đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp và cán bộ quản lý (Hiệu trưởng, Hiệu phó) ở trong và ngoài nước đối với các ngành, nghề trọng điểm theo hướng chuẩn hóa, đủ về số lượng; có cơ cấu hợp lý theo ngành, nghề và trình độ đào tạo.

- Các trường được sử dụng các bộ chương trình đào tạo của ngành, nghề theo các cấp độ do Nhà nước tiếp nhận, chuyển giao hoặc xây dựng và ban hành (quy định khối lượng kiến thức tối thiểu ở mỗi trình độ đào tạo; quy định yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp; chương trình, giáo trình; tiêu chuẩn kỹ năng nghề; danh mục thiết bị đào tạo...) đối với các ngành, nghề trọng điểm.

- Được tham gia đặt hàng đào tạo đối với các ngành, nghề trọng điểm như các trường công lập.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Các trường được lựa chọn để đầu tư ngành, nghề trọng điểm có trách nhiệm:

- Xây dựng dự án đầu tư tập trung theo ngành, nghề trọng điểm (cơ sở vật chất, thiết bị, nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp, chương trình, giáo trình...); trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định và gửi Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp để tổng hợp, theo dõi và giám sát thực hiện.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, hợp tác với doanh nghiệp để tăng cường năng lực trong chuyển giao, tiếp cận công nghệ sản xuất mới... nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

- Hàng năm chủ động rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung ngành, nghề trọng điểm được phê duyệt tại Phụ lục số 01 của Quyết định này. Trong đó, ưu tiên phát triển các ngành, nghề phục vụ phát triển nguồn nhân lực, chuyển đổi nghề nghiệp có kỹ năng phù hợp, có thể tiếp thu, làm chủ và khai thác vận hành hiệu quả những tiến bộ công nghệ của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và các ngành, nghề phục vụ nông nghiệp công nghệ cao trong một số nhóm, lĩnh vực đào tạo như: Công nghệ thông tin; Vật lý; Sinh học; Nông, lâm nghiệp và thủy sản; Sản xuất và chế biến...

- Tổ chức huy động các nguồn vốn hợp pháp để đầu tư tập trung theo ngành, nghề trọng điểm và tổ chức đào tạo đạt chuẩn theo cấp độ của từng ngành, nghề đã được phê duyệt.

2. Cơ quan, đơn vị chủ quản, tổ chức đại diện quyền sở hữu của các trường có ngành, nghề trọng điểm: Hướng dẫn, chỉ đạo các trường được lựa chọn quy hoạch ngành, nghề trọng điểm xây dựng dự án đầu tư; hỗ trợ vốn, tín dụng thực hiện đầu tư tập trung, đồng bộ theo ngành, nghề trọng điểm đã được phê duyệt theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi trường có ngành, nghề trọng điểm đặt trụ sở: Hỗ trợ các điều kiện về đất đai, tín dụng và các chính sách ưu đãi khác theo quy định hiện hành về chính sách khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

4. Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp lập dự án đầu tư theo ngành, nghề trọng điểm.

- Hỗ trợ việc đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp; sử dụng các bộ chương trình đào tạo của ngành, nghề theo các cấp độ do Nhà nước tiếp nhận, chuyển giao hoặc xây dựng và ban hành (quy định khối lượng kiến thức tối thiểu ở mỗi trình độ đào tạo; quy định yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp; chương trình, giáo trình; tiêu chuẩn kỹ năng nghề; danh mục thiết bị đào tạo...) đối với các ngành, nghề trọng điểm.

- Tổng hợp, rà soát, đánh giá, đề xuất điều chỉnh, bổ sung ngành, nghề trọng điểm và trường được lựa chọn ngành, nghề trọng điểm trình Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt theo quy định.

Điều 4. Thủ trưởng các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Cơ quan, đơn vị chủ quản, tổ chức đại diện quyền sở hữu của các trường có ngành, nghề trọng điểm, Chánh Văn phòng Bộ, Tổng Cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Hiệu trưởng các trường nêu tại Điều 1 và Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, TCGDNN.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Lê Quân

**Phụ lục 01: DANH MỤC NGÀNH, NGHỀ TRỌNG ĐIỂM
CÁC CẤP ĐỘ QUỐC TẾ, KHU VỰC ASEAN VÀ QUỐC GIA**

(Kèm theo Quyết định số 1839/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

TT	Tên ngành, nghề	Cấp độ		
		Quốc tế	Khu vực ASEAN	Quốc gia
1	Cắt gọt kim loại	x	x	x
2	Chế biến mù cao su			x
3	Cơ điện tử	x	x	x
4	Công nghệ chế tạo vỏ tàu thủy		x	x
5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	x	x	x
6	Công nghệ kỹ thuật môi trường			x
7	Công nghệ may			x
8	Công nghệ ô tô		x	x
9	Công nghệ sản xuất sản phẩm từ cao su			x
10	Công nghệ thông tin			x
11	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	x	x	x
12	Dược			x
13	Điện công nghiệp	x	x	x
14	Điện dân dụng			x
15	Điện tàu thủy		x	x
16	Điện tử công nghiệp	x	x	x
17	Điều dưỡng		x	x
18	Điều hành chạy tàu hỏa			x
19	Điều khiển tàu biển	x	x	x
20	Đo lường điện			x
21	Hàn	x	x	x
22	Hướng dẫn du lịch	x	x	x
23	Hộ sinh			x
24	Kế toán			x
25	Khai thác máy tàu thủy	x	x	x
26	Kỹ thuật cây cao su			x
27	Kỹ thuật chế biến món ăn	x	x	x
28	Kỹ thuật cơ điện mô hầm lò			x
29	Kỹ thuật khai thác mô hầm lò			x
30	Kỹ thuật máy lạnh và điều hoà không khí			x
31	Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính			x



TT	Tên ngành, nghề	Cấp độ		
		Quốc tế	Khu vực ASEAN	Quốc gia
32	Kỹ thuật xây dựng		x	x
33	Kỹ thuật xây dựng mỏ			x
34	Lái tàu đường sắt			x
35	Lắp đặt đường dây tải điện và trạm biến áp có điện áp từ 110 KV trở xuống			x
36	Lập trình máy tính			x
37	Logistic		x	x
38	Máy thời trang		x	x
39	Mộc xây dựng và trang trí nội thất		x	x
40	Quản lý vận hành, sửa chữa đường dây và trạm biến áp có điện áp từ 110 KV trở xuống	x	x	x
41	Quản trị cơ sở dữ liệu			x
42	Quản trị khách sạn	x	x	x
43	Quản trị khu Resort	x		x
44	Quản trị lễ tân		x	x
45	Quản trị lễ hành	x	x	x
46	Quản trị mạng máy tính	x	x	x
47	Quản trị nhà hàng	x	x	x
48	Sản xuất gạch ceramic			x
49	Sản xuất gạch granit			x
50	Sản xuất sản phẩm kính, thủy tinh			x
51	Sửa chữa thiết bị chế biến dầu khí			x
52	Sửa chữa thiết bị khai thác dầu khí			x
53	Sửa chữa thiết bị may			x
54	Thí nghiệm điện			x
55	Thiết kế đồ họa		x	x
56	Thiết kế thời trang	x	x	x
57	Thông tin tín hiệu đường sắt			x
58	Thương mại điện tử			x
59	Truyền thông và Mạng máy tính			x
60	Vận hành máy thi công mặt đường			x
61	Vận hành máy thi công nền			x
62	Vận hành thiết bị chế biến dầu khí		x	x
63	Vận hành thiết bị hóa dầu			x
64	Vận hành thiết bị khai thác dầu khí			x
	Tổng số	18	28	64

Phụ lục số 02: DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP NGOÀI CÔNG LẬP, TRƯỜNG THUỘC DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC ĐƯỢC LỰA CHỌN NGÀNH, NGHỀ TRỌNG ĐIỂM THEO CÁC CẤP ĐỘ GIAI ĐOẠN 2016-2020 VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 1839/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

TT	Tên trường	Cấp độ		
		Quốc tế	Khu vực ASEAN	Quốc gia
A	Vùng Trung du Miền núi phía Bắc			
I	Phú Thọ			
1	Trường Trung cấp nghề Herman Gmeiner Việt Trì			Điện công nghiệp
				Điện tử công nghiệp
				Kỹ thuật máy lạnh và điều hoà không khí
2	Trường Cao đẳng Y Dược Phú Thọ			Dược
				Điều dưỡng
II	Tuyên Quang			
1	Trường Trung cấp nghề Tiến bộ Quốc tế			Hàn
2	Trường Trung cấp nghề Công nghệ Tuyên Quang			Điện dân dụng
				Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính
B	Vùng Đồng bằng Sông Hồng			
I	Bắc Ninh			
1	Trường Cao đẳng nghề Viglacera			Sản xuất gạch ceramic
				Sản xuất gạch granit
				Sản xuất sản phẩm kính, thủy tinh
2	Trường Cao đẳng Y Dược Hà Nội			Dược
				Điều dưỡng
				Hộ sinh
II	Hà Nam			
1	Trường Trung cấp nghề Giao thông và Xây dựng Việt Úc			Vận hành máy thi công mặt đường
				Vận hành máy thi công nền
III	Thành phố Hà Nội			
1	Trường Cao đẳng nghề Bách Khoa		Điện công nghiệp	
			Quản trị mạng máy tính	
2	Trường Cao đẳng nghề Công nghệ và Kinh tế Hà Nội	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)		Thương mại điện tử
3	Trường Cao đẳng Điện lực Miền Bắc			Lắp đặt đường dây tải điện và trạm biến áp có điện áp từ 110 KV trở xuống
				Thí nghiệm điện
				Đo lường điện
4	Trường Cao đẳng Đường sắt			Điều hành chạy tàu hỏa
				Thông tin tín hiệu đường sắt
				Lái tàu đường sắt



TT	Tên trường	Cấp độ		
		Quốc tế	Khu vực ASEAN	Quốc gia
5	Trường Cao đẳng nghề Long Biên	Thiết kế thời trang	Máy thời trang	
6	Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ - Kinh tế SIMCO Sông Đà		Hàn	
			Quản trị mạng máy tính	
7	Trường Cao đẳng nghề Thăng Long	Hàn		
8	Trường Cao đẳng Công thương Hà Nội			Kế toán
				Công nghệ thông tin
				Công nghệ kỹ thuật môi trường
9	Trường Cao đẳng nghề Trần Hưng Đạo	Quản trị khách sạn	Kỹ thuật chế biến món ăn	
			Thiết kế đồ họa	
10	Trường Cao đẳng Quốc tế Hà Nội	Kỹ thuật chế biến món ăn	Quản trị lễ tân	
		Quản trị nhà hàng		
		Quản trị khách sạn		
		Quản trị khu Resort		
		Quản trị lễ hành		
11	Trường Trung cấp nghề Dân lập kỹ thuật tổng hợp Hà Nội	Kỹ thuật chế biến món ăn		
12	Trường Trung cấp nghề Việt Tiệp			Hàn
IV	Thành phố Hải Phòng			
1	Trường Cao đẳng nghề Bách Nghệ Hải Phòng	Điều khiển tàu biển	Công nghệ chế tạo Vỏ tàu thủy	
		Khai thác máy tàu thủy	Điện tàu thủy	
2	Trường Cao đẳng Công nghệ và Du lịch Bắc Nam	Thiết kế thời trang		Kỹ thuật chế biến món ăn
				Máy thời trang
3	Trường Cao đẳng Duyên Hải	Điều khiển tàu biển	Điện công nghiệp	Cắt gọt kim loại
		Khai thác máy tàu thủy		Hàn
4	Trường Trung cấp nghề Công nghiệp - Du lịch Thăng Long			Kỹ thuật chế biến món ăn
V	Quảng Ninh			
1	Trường Cao đẳng nghề Than - Khoáng sản VN		Điện công nghiệp	Kỹ thuật Cơ điện mô hầm lò
			Công nghệ ô tô	Kỹ thuật Khai thác mỏ hầm lò
				Kỹ thuật Xây dựng mỏ
				Hàn
VI	Hưng Yên			
1	Cao đẳng nghề Dịch vụ Bảo Sơn		Điện công nghiệp	Quản trị mạng máy tính
			Hàn	Quản trị nhà hàng

TT	Tên trường	Cấp độ		
		Quốc tế	Khu vực ASEAN	Quốc gia
2	Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật công nghệ LOD		Công nghệ ô tô	Điện công nghiệp
				Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính
VII	Nam Định			
1	Trường Cao đẳng Công nghiệp Dệt - May Nam Định			Máy thời trang
2	Trường Trung cấp nghề Đại Lâm			Công nghệ ô tô
C	Vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Miền Trung			
I	Thành phố Đà Nẵng			
1	Trường Cao đẳng nghề Nguyễn Văn Trỗi		Điện công nghiệp	Quản trị khách sạn
2	Trường Cao đẳng nghề Việt - Úc		Kỹ thuật chế biến món ăn	
II	Khánh Hòa			
1	Trường Cao đẳng nghề Quốc tế Nam Việt		Quản trị khách sạn	
2	Trường Trung cấp nghề Nha Trang			Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)
III	Thừa Thiên - Huế			
1	Trường Cao đẳng nghề Nguyễn Tri Phương			Quản trị mạng máy tính
IV	Quảng Nam			
1	Trường Cao đẳng nghề Chu Lai - Trường Hải		Cơ điện tử	
			Logistic	
			Công nghệ ô tô	
			Hàn	
2	Trường Cao đẳng Điện lực miền Trung	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử		
		Quản lý vận hành, sửa chữa đường dây và trạm biến áp có điện áp từ 110 KV trở xuống		
D	Vùng Đông Nam Bộ			
I	Bà Rịa - Vũng Tàu			
1	Trường Cao đẳng Dầu khí	Hàn	Vận hành thiết bị chế biến dầu khí	Sửa chữa thiết bị chế biến dầu khí
				Sửa chữa thiết bị khai thác dầu khí
				Vận hành thiết bị hóa dầu
				Vận hành thiết bị khai thác dầu khí
2	Trường Cao đẳng Quốc tế VABIS	Điện công nghiệp	Kỹ thuật xây dựng	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
		Hàn		Mộc xây dựng và trang trí nội thất
3	Trường Trung cấp Công nghệ thông tin TM.COMPUTER	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	Quản trị mạng máy tính	Lập trình máy tính
				Quản trị cơ sở dữ liệu
			Thiết kế đồ họa	Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính

TT	Tên trường	Cấp độ		
		Quốc tế	Khu vực ASEAN	Quốc gia
II	Bình Dương			
1	Trường Cao đẳng Công nghệ Đồng An	Cắt gọt kim loại		
		Cơ điện tử		
		Điện công nghiệp		
		Điện tử công nghiệp		
III	Bình Phước			
1	Trường Cao đẳng Công nghiệp Cao su			Công nghệ sản xuất sản phẩm từ cao su
				Kỹ thuật cây cao su
				Chế biến mủ cao su
IV	Thành phố Hồ Chí Minh			
1	Trường Cao đẳng an ninh mạng ISPACE		Quản trị mạng máy tính	
2	Trường Cao đẳng nghề Du lịch Sài Gòn	Hướng dẫn du lịch	Quản trị khách sạn	
			Quản trị lữ hành	
3	Trường Cao đẳng Sài Gòn	Quản trị mạng máy tính		Lập trình máy tính
4	Trường Trung cấp Công nghệ Bách Khoa			Thiết kế đồ họa
5	Trường Trung cấp nghề Công nghiệp tàu thủy II			Hàn
6	Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật VINATEX Thành phố Hồ Chí Minh			Công nghệ may
				Thiết kế thời trang
				May thời trang
				Sửa chữa thiết bị may
7	Trường Cao đẳng Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh			Điện công nghiệp
				Điện dân dụng
8	Trường Cao đẳng Viễn Đông		Điều dưỡng	Truyền thông và Mạng máy tính
			Quản trị khách sạn	
9	Trường Trung cấp nghề Tư thực Quản lý khách sạn Việt Úc			Quản trị khách sạn
E	Vùng Đồng bằng Sông Cửu Long			
I	Long An			
1	Trường Cao đẳng Công nghệ LADEC			Kỹ thuật xây dựng
				Quản trị khách sạn